

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài
2. Mã chứng khoán: NCS
3. Địa chỉ trụ sở chính: Sân bay quốc tế Nội Bài- xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
4. Điện thoại: 0243 884 0289; 02043 886 5577 Fax: 0243 884 0199
5. E-mail: longnt@noibaicatering.com.vn

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài xin công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán gồm: Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn: www.noibaicatering.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Bản cung cấp thông tin người nội bộ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Dũng

BIÊN BẢN

Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài;
- Địa chỉ trụ sở chính: Sân bay quốc tế Nội Bài- xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;
- Điện thoại liên hệ: 024 38840289/ 024 38865577;
- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0101509403 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/7/2004, thay đổi lần thứ 22 ngày 08/7/2021.

Hôm nay, vào hồi 09h00 ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài (Sân bay quốc tế Nội Bài- xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Thành phần dự họp:

- Các cổ đông và người đại diện được ủy quyền;
Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp: 04 sở hữu: 12.924.182 cổ phần, tương ứng 12.924.182 phiếu có quyền biểu quyết đạt tỷ lệ 72% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
(Chi tiết tại danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ban lãnh đạo Công ty;
- Chủ tịch BCH Công đoàn cơ sở;
- Các cán bộ phòng;

Chủ tọa: Ông Ngô Hồng Minh- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

Nội dung cuộc họp:

- Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021;
- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch 5 năm (2021-2025) và công tác tái cơ cấu doanh nghiệp;
- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị;
- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;

- Thông qua việc gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2019;
- Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
- Thông qua việc ký hợp đồng với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam- CTCP;
- Thay đổi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024;

I. THỦ TỤC TIẾN HÀNH CUỘC HỌP

1. Bầu Thư ký đại hội, Ban Kiểm phiếu và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Chủ tọa đề cử số lượng và nhân sự Thư ký gồm:

1. Ông Nguyễn Tiên Long- Thư ký Công ty

Kết quả biểu quyết: Thông qua số lượng và nhân sự Thư ký đại hội theo đề cử của Chủ tọa

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.924.182 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

Chủ tọa đề cử số lượng và nhân sự Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

- | | | |
|--------------------------|----------------------------|--------------|
| 1. Ông Vũ Mạnh Phú | - Thành viên Ban Kiểm soát | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Quỳnh Hương | - Phó Trưởng phòng HCTH | - Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thùy Linh | - Chuyên viên | - Thành viên |

Kết quả biểu quyết: Thông qua số lượng và nhân sự Ban Kiểm tra tư cách cổ đông theo đề cử của Chủ tọa

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.924.182 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

Chủ tọa đề cử số lượng và nhân sự Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Ông Vũ Mạnh Phú - Thành viên Ban Kiểm soát - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Quỳnh Hương - Phó Trưởng phòng HCTH - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thùy Linh - Chuyên viên - Thành viên

Kết quả biểu quyết: Thông qua số lượng và nhân sự Ban Kiểm phiếu theo đề cử của Chủ tọa.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.924.182 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, ông Vũ Mạnh Phú công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông để Đại hội xem xét thông qua.

Kết quả biểu quyết: Thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trình bày.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.924.182 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

II. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Thông qua Chương trình làm việc

Chủ tọa trình bày Chương trình làm việc

Kết quả biểu quyết: Thống nhất thông qua chương trình làm việc đã được Chủ tọa trình bày.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.924.182 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

2. Thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông

Chủ tọa trình bày Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để Đại hội xem xét thông qua.

Kết quả biểu quyết: Thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.924.182 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

3. Các nội dung được trình Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị đã trình ĐHCĐ những nội dung sau:

- 1.1. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021;
- 1.2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- 1.3. Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch 5 năm (2021-2025) và công tác tái cơ cấu doanh nghiệp;
- 1.4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị;
- 1.5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát;
- 1.6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- 1.7. Thông qua việc gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2019;

- 1.8. Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 1.9. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
 1.10. Thông qua việc ký hợp đồng với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam- CTCP;
 1.11. Thay đổi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024;

4. Các ý kiến thảo luận

- Cổ đông Lê Đình Hiền (đại diện được ủy quyền là bà Nguyễn Thị Nguyệt): Luôn sẵn sàng chia sẻ những khó khăn với Công ty;
- Các cổ đông nhất trí với những nội dung trình thông qua tại Đại hội.

5. Biểu quyết

Đại hội đã tiến hành biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp với kết quả như sau:

| STT | Nội dung biểu quyết | Tổng số phiếu biểu quyết | Số phiếu hợp lệ | | Số phiếu không hợp lệ | | Số phiếu tán thành | | Số phiếu không tán thành | | Số phiếu Không có ý kiến | |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------|-----------|-----------------------|-----------|--------------------|-----------|--------------------------|-----------|--------------------------|-----------|
| | | | Số phiếu | Tỷ lệ (%) | Số phiếu | Tỷ lệ (%) | Số phiếu | Tỷ lệ (%) | Số phiếu | Tỷ lệ (%) | Số phiếu | Tỷ lệ (%) |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 |
| 1 | Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 5 năm (2021-2025) và công tác tái cơ cấu doanh nghiệp | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 5 | Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 6 | Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |

| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 |
|----|---------------------------------------------------------------------|------------|------------|-----|---|---|------------|-----|----|----|----|----|
| 7 | Thông qua việc gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2019 | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 8 | Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 9 | Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 10 | Thông qua việc ký hợp đồng với TCT Hàng không Việt Nam | 2.123.575 | 2.123.575 | 100 | 0 | 0 | 2.123.575 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 11 | Thay đổi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 | 12.924.182 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 12.924.182 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 |

6. Trường Ban Kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

Kết quả biểu quyết: Thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.924.182 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

7. Các quyết định đã được thông qua

7.1. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

| TT | Diễn giải | Năm 2020 | Năm 2021 | | TH 2021/ TH 2020 | TH 2021/ KH 2021 |
|----|------------------|-----------|-----------|-----------|---------------------|---------------------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | | |
| 1 | Suất ăn (suất) | 5.273.526 | 6.474.784 | 2.963.593 | 56% | 46% |
| 2 | Chuyến bay | 25.831 | 28.058 | 16.442 | 64% | 59% |
| 3 | Doanh thu (tr.đ) | 272.990 | 211.837 | 145.287 | 53% | 69% |
| 4 | Chi phí (tr.đ) | 311.126 | 290.849 | 222.110 | 71% | 76% |
| 5 | Lợi nhuận (tr.đ) | -38.136 | -79.012 | -76.823 | 201% | 97% |
| 6 | Đầu tư (GTGN) | 845 | 6.180 | 480 | 57% | 8% |
| 7 | Quỹ lương (tr.đ) | 67.717 | 70.833 | 54.078 | 80% | 76% |
| 8 | Lao động (người) | 624 | 599 | 583 | 93% | 97% |

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.2. Ghi nhận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

- + Chuyến bay: 30.008 chuyến, bằng 183% so với thực hiện năm 2021;
- + Suất ăn: 8.460.731 suất ăn, bằng 285% so với 2021;
- + Doanh thu: 349,536 tỷ đồng, bằng 241% so với 2021;
- + Chi phí: 349,373 tỷ đồng, bằng 157% so với 2021;
- + Lợi nhuận trước thuế: 162,798 triệu đồng;
- + Về kế hoạch đầu tư:
 - Tổng mức đầu tư: 1,595 tỷ đồng, bao gồm 07 danh mục đầu tư các trang thiết bị lẻ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh;
 - Khối lượng hoàn thành: 1,595 tỷ đồng; Giải ngân: 1,595 tỷ đồng;
 - Tiến độ triển khai: dự kiến Quý 3/2022 sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch SXKD;
- + Tổng quỹ lương: 82,199 tỷ đồng, bằng 152% so với 2021;
- + Lao động bình quân: 715 người, bằng 123% so với 2021;

Ủy quyền cho HĐQT chịu trách nhiệm rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả sản xuất kinh doanh; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế. Thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có).

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.3. Ghi nhận kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2021 và cập nhật kế hoạch SXKD năm 2022:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2021 | | | Năm 2022 | | |
|----|------------------|---------|-----------|-----------|---------|-----------|-----------|---------|
| | | | KH 5 năm | Thực hiện | So sánh | KH 5 năm | KH năm | So sánh |
| 1 | Sản lượng | suất ăn | 5.019.199 | 2.963.593 | 59% | 7.131.938 | 8.460.731 | 119% |
| 2 | Doanh thu | Tr.đồng | 211.837 | 145.287 | 69% | 573.427 | 349.536 | 61% |
| 3 | Chi phí | Tr.đồng | 290.849 | 222.110 | 76% | 539.603 | 349.373 | 65% |
| 4 | LNTT | Tr.đồng | -79.011 | -76.823 | 97% | 33.824 | 163 | 0,5% |
| 5 | Vốn điều lệ | Tr.đồng | 179.491 | 179.491 | 100% | 179.491 | 179.491 | 100% |
| 6 | KH đầu tư (GTGN) | Tr.đồng | 6.180 | 480 | 8% | 14.343 | 1.595 | 11% |
| 7 | LĐ bình quân | Người | | 340 | | | 550 | - |

7.4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị:

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát:

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.7. Thông qua việc Gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2019 không muộn hơn ngày 31/12/2023:

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.8. Thông qua phương án trả lương, thù lao năm 2021 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

| STT | Chức danh HĐQT/BKS | Tiền lương người/tháng (VNĐ) | Thù lao /người/tháng (VNĐ) |
|-----|-------------------------|------------------------------|----------------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | | 3.800.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | | 3.200.000 |
| 3 | Trưởng BKS | 21.000.000 | |
| 4 | Thành viên BKS | | 2.700.000 |
| | Tổng cộng cả năm | 252.000.000 | 264.000.000 |

7.9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Kiểm soát thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo quy định, phù hợp với nhu cầu thực tế của Công ty, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông:

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua.

7.10. Thông qua việc ký hợp đồng với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam- CTCP:
Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua.

7.11. Thay đổi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:

Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Ban Kiểm soát:

Chủ tọa trình bày Quy chế bầu cử thành viên Ban Kiểm soát để Đại hội xem xét thông qua.

Kết quả biểu quyết: Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.924.182 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.924.182 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024, cụ thể:

Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban KS đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa;

Bổ nhiệm chức vụ thành viên Ban KS đối với bà Phan Thị Thúy Quyên;

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua.

III. KẾT THÚC CUỘC HỌP

1. Thông qua Biên bản, Nghị quyết cuộc họp

- Ông Nguyễn Tiến Long- Thư ký đại hội trình bày dự thảo Biên bản/Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết nhất trí thông qua nội dung Biên bản, Nghị quyết cuộc họp với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp.

2. Bế mạc cuộc họp

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11h00 cùng ngày.

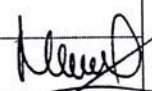

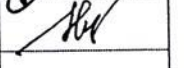
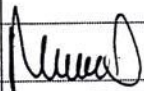
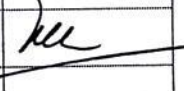
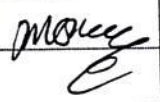
Biên bản này gồm 09 trang và 01 Phụ lục danh sách cổ đông tham dự, được lập thành 01 bản và sẽ được gửi tới các cổ đông theo quy định của pháp luật.



THƯ KÝ

Nguyễn Tiến Long

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG, ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG
DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
(Kèm theo Biên bản họp số 01/BB-NCS-DHĐCĐ ngày 15/6/2022)

| STT | Cổ đông, đại diện cổ đông | Số ĐKSH | Số cổ phần | Ký tên |
|-----|----------------------------------------------------------------|----------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Tổng Công ty Hàng không Việt Nam- CTCP | | | |
| | Ông Ngô Hồng Minh | 0100107518 | 4.800.270 |  |
| | Ông Nguyễn Văn Dũng | 0100107518 | 3.600.202 |  |
| | Bà Nguyễn Đức Hạnh | 0100107518 | 2.400.135 |  |
| 2 | Công ty TNHH MTV Suất ăn hàng không Việt Nam | | | |
| | Ông Ngô Hồng Minh | 41104100019 | 306.015 |  |
| 3 | Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất | | | |
| | Ông Nguyễn Văn Hùng Cường | VSD10301123125 | 1.800.100 |  |
| 4 | Cổ đông khác | | | |
| | Ông Lê Đình Hiền (đại diện là Bà Nguyễn Thị Nguyệt) | 012167143 | 17.460 |  |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| A | Tổng cộng số CP tham dự họp | | 12.924.182 | |
| B | Tổng số CP có quyền biểu quyết | | 17.948.210 | |
| | Tỷ lệ tham dự (%): A/B | | 72% | |

NGHỊ QUYẾT
(Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 15/6/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

1.1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Diễn giải | Năm 2020 | Năm 2021 | | TH 2021/ TH 2020 | TH 2021/ KH 2021 |
|----|---------------------|-----------|-----------|-----------|---------------------------|---------------------------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | | |
| 1 | Suất ăn (suất) | 5.273.526 | 6.474.784 | 2.963.593 | 56% | 46% |
| 2 | Chuyến bay (chuyến) | 25.831 | 28.508 | 16.442 | 64% | 58% |
| 3 | Doanh thu | 272.990 | 211.837 | 145.287 | 53% | 69% |
| 4 | Chi phí | 311.126 | 290.849 | 222.110 | 71% | 76% |
| 5 | Lợi nhuận | -38.136 | -79.012 | -76.823 | 201% | 97% |
| 6 | Đầu tư (GTGN) | 845 | 6.180 | 480 | 57% | 8% |
| 7 | Quỹ lương | 67.717 | 70.833 | 54.078 | 80% | 76% |
| 8 | Lao động (người) | 624 | 599 | 583 | 93% | 97% |

1.2. Ghi nhận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Chuyến bay: 30.008 chuyến, bằng 183% so với 2021;
- Suất ăn: 8.460.731 suất ăn, bằng 285% so với 2021;
- Doanh thu: 349,536 tỷ đồng, bằng 241% so với 2021;
- Chi phí: 349,373 tỷ đồng, bằng 157% với 2021;
- Lợi nhuận trước thuế: 162,798 triệu đồng;

- Về kế hoạch đầu tư:

- + Tổng mức đầu tư: 1,595 tỷ đồng, bao gồm 07 danh mục đầu tư các trang thiết bị lễ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh;
- + Khối lượng hoàn thành: 1,595 tỷ đồng; Giải ngân: 1,595 tỷ đồng;
- + Tiến độ triển khai: dự kiến Quý 3/2022 sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch SXKD;

- Tổng quỹ lương: 82,199 tỷ đồng, bằng 152% so với 2021;

- Lao động bình quân: 715 người, bằng 123% so với 2021;

- Ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo Công ty rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả sản xuất kinh doanh; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế. Thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có).

1.3. Ghi nhận kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2021 và cập nhật kế hoạch hoạt động năm 2022:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2021 | | | Năm 2022 | | |
|----|------------------|---------|-----------|-----------|---------|-----------|-----------|---------|
| | | | KH 5 năm | Thực hiện | So sánh | KH 5 năm | KH năm | So sánh |
| 1 | Sản lượng | suất ăn | 5.019.199 | 2.963.593 | 59% | 7.131.938 | 8.460.731 | 119% |
| 2 | Doanh thu | Tr.đồng | 211.837 | 145.287 | 69% | 573.427 | 349.536 | 61% |
| 3 | Chi phí | Tr.đồng | 290.849 | 222.110 | 76% | 539.603 | 349.373 | 65% |
| 4 | LNTT | Tr.đồng | -79.011 | -76.823 | 97% | 33.824 | 163 | 0,5% |
| 5 | Vốn điều lệ | Tr.đồng | 179.491 | 179.491 | 100% | 179.491 | 179.491 | 100% |
| 6 | KH đầu tư (GTGN) | Tr.đồng | 6.180 | 480 | 8% | 14.343 | 1.595 | 11% |
| 7 | LĐ bình quân | Người | 873 | 583 | 67% | 873 | 715 | 82% |

1.4. Thông qua Báo cáo hoạt động và công tác giám sát năm 2021 của HĐQT;

1.5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát.

1.6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

1.7. Gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2019 không muộn hơn ngày 31/12/2023.

1.8. Thông qua phương án trả lương, thù lao năm 2022 cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

| STT | Chức danh HĐQT/BKS | Tiền lương người/tháng (VNĐ) | Thù lao /người/tháng (VNĐ) |
|-----|--------------------|------------------------------|----------------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | | 3.800.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | | 3.200.000 |
| 3 | Trưởng BKS | 21.000.000 | |

| STT | Chức danh HĐQT/BKS | Tiền lương người/tháng (VNĐ) | Thù lao /người/tháng (VNĐ) |
|-----|-------------------------|---------------------------------|-------------------------------|
| 4 | Thành viên BKS | | 2.700.000 |
| | Tổng cộng cả năm | 252.000.000 | 264.000.000 |

1.9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Kiểm soát thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo quy định, phù hợp với nhu cầu thực tế của Công ty, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

1.10. Thông qua việc ký Hợp đồng cung cấp suất ăn và các dịch vụ liên quan với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP, ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty:

- Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Hợp đồng bao gồm cả những nội dung phát sinh (nếu có);

- Chỉ đạo Công ty ký kết Hợp đồng với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP và triển khai thực hiện Hợp đồng theo đúng quy định.

1.11. Thông qua kết quả thay đổi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024, cụ thể:

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa;

- Bổ nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Phan Thị Thúy Quyên;

Điều 2. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Ngô Hồng Minh



Số: 01 /BC-NCS-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

I. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 2021

1.1. Những khó khăn, thuận lợi trong quá trình thực hiện kế hoạch 2021:

❖ **Thuận lợi:**

- Thị trường vận tải hàng không:
 - + Mặc dù dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp nhưng một số hãng hàng không quốc tế vẫn duy trì lịch bay và hành khách như kế hoạch: ANA, JL, OZ; các chuyến bay chở hàng và charter tăng đáng kể so với các năm trước;
- Thị trường Non Air:
 - + Do ảnh hưởng của dịch bệnh nên từ ngày 23/7, Hà Nội áp dụng chỉ thị 16/CT-TTg, NCS đã ký hợp đồng cung cấp com Văn phòng cho VCB, BIDV, Coop Bank và một số các đơn vị trên địa bàn Hà Nội, doanh thu thực hiện từ 23/7 đến hết 30/9: đạt 2,1 tỷ đồng;
 - + Từ 23/8, NCS mở bán bánh trung thu, tận dụng lợi thế là đơn vị cung cấp suất ăn nên các đơn hàng đều vận chuyển được tới tay khách hàng; sản phẩm NCS sản xuất ra được bán hết, thu được 6,5 tỷ đồng;
- Nội tại của NCS:
 - + Cam kết cao nhất của ban lãnh đạo về chất lượng;
 - + Nhà xưởng mới với trang thiết bị hiện đại đồng bộ;
 - + Hệ thống quản trị chất lượng tiếp tục được duy trì, nâng cấp, đáp ứng các yêu cầu của khách hàng;
 - + Tận dụng được nguồn lực sẵn có và dồi dư do hoạt động Airlines giảm sút để phát triển Non-air;



❖ **Khó khăn:**

- Thị trường vận tải Hàng không:

- + Thị trường bay quốc tế vẫn đóng băng, hoạt động bay của các hãng chủ yếu chỉ là vận chuyển khách hồi hương, vận chuyển chuyên gia và vận chuyển hàng hóa;
- + Dịch bệnh liên tục bùng phát mạnh vào các giai đoạn cao điểm như dịp nghỉ Tết Nguyên đán (27/01-26/02/2021), dịp nghỉ lễ 30/4-01/5; tiếp tục tăng trở lại giai đoạn cao điểm hè 2021 và kéo dài đến hết năm 2021 khiến sản lượng suất ăn airlines giảm mạnh, đặc biệt là VNA.

- Thị trường non-airlines:

- + Do dịch bệnh nên Vinschool phải đóng cửa các trường học từ tháng 5/2021, làm giảm sản lượng và doanh thu cung cấp bánh (9,05 tỷ) so với kế hoạch 2021;
- + Do dịch bệnh nên quá trình điều chỉnh kế hoạch với sản phẩm bánh trung thu đã giảm một nửa so với dự kiến ban đầu (tương đương bằng số thực hiện năm 2020: 3,2 tỷ đồng); riêng hạng mục sản xuất bánh trung thu theo đơn hàng của VNA phục vụ mục đích tặng các khách hàng từ 01/9 (phần này không nằm trong KH2021) với dự kiến 9 tỷ đồng, tuy nhiên do dịch bùng phát-các chuyến bay nội địa không bay như kế hoạch nên sản lượng cung cấp giảm, doanh thu chỉ đạt 3,63 tỷ đồng. Tổng doanh thu bán bánh trung thu là 6,5 tỷ đồng (bằng 71% KH và bằng 203% so với 2020);
- + Trong năm 2021, doanh thu Non Air đạt 28,2 tỷ, đạt 78% so với KH;

- Môi trường cạnh tranh:

- + Một số hãng dù được phép bay từ HAN chở khách nhưng vẫn double loading do lượng khách thấp và do phục vụ catering nước sở tại nên không sử dụng suất ăn dịch vụ từ HAN;
- + Tình hình cạnh tranh trực tiếp tại đầu Nội Bài diễn biến phức tạp với phương thức cạnh tranh thủ yếu bằng giá và các chính sách ưu đãi linh hoạt khác;
- + Tính cạnh tranh trong thị trường lao động tiếp tục tăng nhu cầu lao động chất lượng cao đối với đội ngũ quản lý, đầu bếp, chuyên gia hệ thống..., lĩnh vực hàng không bị tác động nghiêm trọng và khả năng phục hồi chậm dẫn đến thu nhập của người lao động công ty bị sụt giảm mạnh, giảm tính cạnh tranh so với các lĩnh vực khác; một số lao động bị tạm dừng hợp đồng không có nhu cầu quay trở lại làm việc khi được điều động. Trong năm 2021, một số cán bộ chủ chốt của Công ty đã xin nghỉ việc hoặc chuyển công tác;

❖ **Những phát sinh mới so với kế hoạch ảnh hưởng đến kết quả SXKD:**

- Phát sinh mới về sản lượng, doanh thu: Sản lượng giảm mạnh, đạt 45,19% so với kế hoạch, dẫn tới doanh thu cũng giảm, chỉ đạt 68,58% so với kế hoạch;

- Phát sinh mới về chi phí: Do sản lượng giảm so với kế hoạch dẫn tới các khoản chi phí biến đổi theo sản lượng giảm theo, mặt khác Công ty đã tích cực triển khai các biện pháp tiết giảm chi phí, tuy nhiên do các khoản chi phí cố định quá lớn (chi phí khấu hao, lãi vay,...), đồng thời phát sinh thêm các khoản chi liên quan đến dịch covid 19 nên chi phí SXKD thực hiện đạt 76,37% so với kế hoạch;

- Phát sinh mới về lao động, tiền lương:
 - + Bổ sung, thay thế vị trí Trưởng phòng NS-HC và Trợ lý TGD từ quý 4/2021;
 - + Giám 01 Phó TGD, 01 Phó trưởng phòng KHTT;
- Ảnh hưởng của dịch Covid-19:
 - + Thị trường vận tải hàng không sụt giảm làm ảnh hưởng nghiêm trọng cả về doanh thu và sản lượng cấp suất ăn cũng như bánh trung thu làm quà tặng;
 - + Do giãn cách xã hội nên các trường học phải đóng cửa, việc cung cấp sản phẩm non air cũng giảm đáng kể;
 - + Làm tăng các chi phí liên quan đến công tác phòng chống dịch;

❖ **Các chỉ tiêu chính năm 2021:**

| STT | Diễn giải | ĐVT | TH 2020 | Năm 2021 | | So sánh TH2021/ | |
|----------|----------------------------------|-----------------|------------------|------------------|------------------|-----------------|---------------|
| | | | | Kế hoạch | Thực hiện | TH2020 | KH2021 |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7=6/4 | 8=6/5 |
| 1 | Sản lượng | Suất ăn | 5.273.526 | 6.474.784 | 2.963.593 | 56,20% | 45,77% |
| 1.1 | Cung ứng cho VNA | | 4.336.424 | 4.896.523 | 1.690.520 | 38,98% | 34,52% |
| 1.2 | Cung ứng cho các hãng HK khác | | 342.184 | 122.676 | 141.182 | 41,26% | 115,09% |
| 1.3 | Non-air (quy đổi) | | 594.918 | 1.455.585 | 1.131.891 | 190,26% | 77,76% |
| 2 | Tổng doanh thu | Tr. đồng | 272.990 | 211.837 | 145.287 | 53,22% | 68,58% |
| 2.1 | DT từ hoạt động SXKD | | 267.113 | 206.960 | 139.623 | 52,27% | 67,46% |
| | - DT cung ứng cho VNA Group | | 182.705 | 142.510 | 79.389 | 43,45% | 55,71% |
| | - DT cung ứng cho Hãng HK khác | | 69.535 | 28.061 | 31.937 | 45,93% | 113,81% |
| | - DT non-air | | 14.873 | 36.390 | 28.297 | 190,26% | 77,76% |
| 2.2 | DT từ hoạt động tài chính | | 5.379 | 4.864 | 5.480 | 101,87% | 112,66% |
| 2.3 | Thu nhập khác | | 498 | 13 | 184 | 36,94% | 1415,38% |
| 3 | Tổng chi phí | Tr. đồng | 311.126 | 290.849 | 222.110 | 71,39% | 76,37% |
| 3.1 | Chi phí SXKD | | 284.118 | 265.373 | 196.801 | 69,27% | 74,16% |
| 3.2 | Chi phí tài chính | | 26.988 | 25.477 | 25.309 | 93,78% | 99,34% |
| 3.3 | Chi phí khác | | 19 | 0 | | | |
| 4 | LNTT | Tr. đồng | (38.136) | (79.012) | (76.823) | 201,45% | 97,23% |
| 5 | Đầu tư XDCB và TTB (GTGN) | Tr. đồng | 845 | 6.180 | 480 | 56,80% | 7,77% |
| 6 | Đầu tư vốn vào DN khác | Tr. đồng | 0 | 0 | 0 | | |
| 7 | Tổng quỹ lương, tiền công | Tr. đồng | 67.717 | 70.833 | 54.078 | 79,86% | 76,35% |
| 8 | Lao động bình quân | Người | 624 | 599 | 583 | 93,43% | 97,33% |

❖ **Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2021:**

- **Sản lượng chuyên bay:** phục vụ 16.442 chuyến, bằng 59% kế hoạch năm và bằng 64% so với năm 2020.

- **Sản lượng suất ăn:** thực hiện đạt 2.963.593 suất ăn, bằng 45,77% so với kế hoạch và bằng 56,20% so với năm 2020.

- **Doanh thu:** 145,287 tỷ đồng (đã giảm trừ chiết khấu 1,720 tỷ đồng của các hãng), bằng 68,58% so với KH, bằng 53,22% so với TH2020.

- **Tổng chi phí:** 222,110 tỷ đồng, bằng 76,4% KH và bằng 71,4% so với TH2020.

- **Lợi nhuận 2021:** âm 76,823 tỷ đồng, giảm lỗ 3% so với KH.

- **Quỹ lương:** thực hiện 54,078 tỷ đồng (gồm cả tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát 163,8 triệu đồng), bằng 76,35% KH2021 và bằng 79,86% so với TH2020;

1.3. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư:

- **Tổng mức đầu tư:** 6,18 tỷ đồng, bao gồm đầu tư các trang thiết bị phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh (gồm 10 danh mục đầu tư).

- Khối lượng hoàn thành:

+ Kế hoạch: 6,18 tỷ đồng;

+ Thực hiện: 480 triệu đồng (đầu tư Máy bao nhân và Máy xay giò chả), bằng 7,76% kế hoạch;

- Giá trị giải ngân:

+ Kế hoạch: 6,18 tỷ đồng.

+ Thực hiện năm 2021: 480 triệu đồng, bằng 7,76% kế hoạch.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

2.1. Những khó khăn, thuận lợi:

❖ Thuận lợi:

- Đối với mảng airlines:

+ Thị trường hàng không có xu hướng khởi sắc trở lại, thể hiện ở số lượng chuyến bay của VNA tăng mạnh từ tháng 01/2022, đặc biệt là các chuyến bay nội địa;

+ Từ ngày 14/02/2022, Việt Nam dỡ bỏ các lệnh hạn chế đối với hoạt động vận chuyển hành khách trên các chuyến bay thường lệ và không thường lệ, đây là một tín hiệu hết sức tích cực nhằm kích thích nhu cầu đi lại của hành khách;

- Đối với mảng Non Air:

+ Thừa hưởng thành quả của dự án Giò Tết 2021, NCS tiếp tục nghiên cứu sản phẩm và cải tiến mẫu mã chất lượng để giới thiệu thêm 2 sản phẩm mới là giò lụa và chả cốm cho năm 2022. Các sản phẩm Tết của Công ty đã nhận được phản hồi rất tích cực về phía khách hàng. Kết quả thực hiện về sản lượng tiêu thụ là 61 tấn Giò (gấp 6 lần so với 2021) và doanh thu đạt 14,63 tỉ (gấp 3,45 lần so với 2021);

- Nội tại của NCS:

+ Cam kết cao nhất của ban lãnh đạo về chất lượng;

+ Nhà xưởng mới với trang thiết bị hiện đại đồng bộ;

+ Hệ thống quản trị chất lượng tiếp tục được duy trì, nâng cấp, đáp ứng các yêu cầu của khách hàng;

+ Tận dụng được nguồn lực sẵn có và dồi dư do hoạt động Airlines giảm sút để phát triển Non-air;

❖ Khó khăn:

- Đối với mảng airlines:

+ Dịch bệnh đang tiếp tục diễn biến phức tạp trong nước với số ca nhiễm Covid ngày càng tăng mạnh khiến hành khách còn thận trọng trong việc đi lại. Số khách trên các chuyến bay quốc tế (ANA, JL, OZ) chưa đạt mức tăng trưởng như mức kỳ vọng trong các tháng đầu năm. Ngoài ra, EK vẫn chưa khai thác chặng bay thẳng đến HAN như kịch bản kế hoạch;

- Đối với mảng Non Air:

+ Do ảnh hưởng của dịch bệnh, trường học vẫn tiếp đóng cửa nên Vinschool vẫn chưa lấy dịch vụ của NCS trong các tháng đầu năm 2022;

2.2. Dự kiến các chỉ tiêu chính năm 2022:

- Chuyến bay: 30.008 chuyến, bằng 183% so với 2021;

- Suất ăn: 8.460.731 suất ăn, bằng 285% so với 2021;

- Tổng Doanh thu: 349,536 tỷ đồng, bằng 241% so với 2021;

- Tổng Chi phí: 349,373 tỷ đồng, bằng 157% so với 2021;

- Lợi nhuận trước thuế: 162,798 triệu đồng;

- Quỹ tiền lương: 82,199 tỷ đồng, bằng 152% so với 2021;

- Lao động bình quân: 715 người, bằng 123% so với 2021;

- Về kế hoạch đầu tư:

+ Tổng mức đầu tư: 1,595 tỷ đồng, bao gồm 07 danh mục đầu tư các trang thiết bị lẻ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh;

+ Khối lượng hoàn thành: 1,595 tỷ đồng; Giải ngân: 1,595 tỷ đồng;

+ Tiến độ triển khai: Dự kiến thực hiện từ Quý 3/2022, sau khi ĐHCĐ thường niên phê duyệt kế hoạch SXKD.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; ủy quyền cho HĐQT chịu trách nhiệm rà soát, quyết định kế hoạch SXKD năm 2022 căn cứ diễn biến thị trường, đặc thù hoạt động kinh doanh của đơn vị và thông báo cho các cổ đông kết quả thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG
NỘI BÀI
H. SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI
M.S.D.N. 01010303-C.T.C.P

Ngô Hồng Minh

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch 2021- 2025 và công tác tái cơ cấu doanh nghiệp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về Tình hình thực hiện Kế hoạch 2021- 2025 và công tác tái cơ cấu doanh nghiệp với các nội dung chính như sau:

1. Tình hình thực hiện KH 2021-2025:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2021 | | | Năm 2022 | | |
|----|------------------|---------|-----------|-----------|---------|-----------|-------------|---------|
| | | | KH 5 năm | Thực hiện | So sánh | KH 5 năm | KH cập nhật | So sánh |
| 1 | Sản lượng | suất ăn | 5.019.199 | 2.963.593 | 59% | 7.131.938 | 8.460.731 | 119% |
| 2 | Doanh thu | Tr.đồng | 211.837 | 145.287 | 69% | 573.427 | 349.536 | 61% |
| 3 | Chi phí | Tr.đồng | 290.849 | 222.110 | 76% | 539.603 | 349.373 | 65% |
| 4 | LNTT | Tr.đồng | -79.011 | -76.823 | 97% | 33.824 | 163 | 0,5% |
| 5 | Vốn điều lệ | Tr.đồng | 179.491 | 179.491 | 100% | 179.491 | 179.491 | 100% |
| 6 | KH đầu tư (GTGN) | Tr.đồng | 6.180 | 480 | 8% | 14.343 | 1.595 | 11% |
| 7 | LĐ bình quân | Người | 873 | 583 | 67% | 873 | 715 | 82% |

2. Kết quả triển khai tái cơ cấu trong năm 2021:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Tháng 01/2021, Công ty đã bổ sung ngành nghề Bán lẻ hàng và Dịch vụ bán hàng miễn thuế trên các chuyến bay để mở rộng mảng kinh doanh non-airlines, hiện Công ty đang tích cực phối hợp với các Ban chuyên môn của TCT để triển khai chương trình này;
 - + Tháng 7/2021, Công ty tiếp tục bổ sung ngành nghề Sản xuất đồ uống để chuẩn bị cho chương trình sản xuất nước tinh khiết đóng chai phục vụ cho các chuyến bay, cho VNA Group và các đơn vị có nhu cầu khác. Tại thời điểm báo cáo, Công ty đang tiến hành các bước Chuẩn bị đầu tư dự án;
 - + Từ tháng 9/2021, triển khai nghiên cứu chương trình bán hàng trên sàn thương mại điện tử của VNA, dự kiến khai trương trong tháng 10/2021;

- Cơ cấu tổ chức quản lý:
 - + Trong năm 2021 đã thay đổi MHTC theo hướng giải thể, tổ chức lại và sát nhập một số phòng ban hoặc tổ đội;
 - + Mô hình tổ chức mới còn 5 phòng chức năng, giữ nguyên các phòng SX, PVCB và TCKT; sát nhập các phòng còn lại thành hai phòng Điều hành khai thác và Hành chính tổng hợp;
 - + Giảm được số lượng cán bộ cấp phòng;
- Cơ cấu lao động tại ngày 31/12/2021:
 - + Thành viên HĐQT: 04 người;
 - + Trưởng Ban Kiểm soát: 01 người;
 - + Ban điều hành: 02 người;
 - + Lao động ký Hợp đồng trực tiếp với Công ty: 565 người;

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Hồng Minh

BÁO CÁO

Về hoạt động và công tác giám sát năm 2021 của Hội đồng quản trị

Kính thưa: Các Quý vị cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng quản trị

- Với vai trò là cơ quan quản lý Công ty, Hội đồng quản trị đã thể hiện quyết tâm cao trong việc chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt, tuân thủ chặt chẽ quy định của Nhà nước và Công ty, bảo đảm hài hoà lợi ích của Công ty, các cổ đông và người lao động; duy trì sự đoàn kết nhất trí trong Hội đồng quản trị cũng như với Ban giám đốc Công ty;

- Hội đồng quản trị Công ty đã duy trì hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với số lượng thành viên là 04 người, Hội đồng quản trị đã họp 07 phiên (không bao gồm 08 phiên họp dưới hình thức xin ý kiến thành viên bằng văn bản), trong đó tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021; thực hiện công tác tái cơ cấu, công tác nhân sự, tiền lương và thi đua khen thưởng; chỉ đạo sát sao công tác đầu tư, phát triển nguồn nhân lực, phát triển thị trường; giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành trong việc thực thi Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ban hành các quy chế quản trị, quy định nội bộ, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị dựa trên sự nhất trí, đồng thuận của các thành viên Hội đồng quản trị, trên cơ sở lợi ích của các cổ đông và vì sự phát triển bền vững của Công ty;

- Thời điểm xây dựng KH2021 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua vào tháng 6/2021, tình hình dịch bệnh tương chừng sẽ được kiểm soát vào quý IV sau khi triển khai chương trình tiêm phủ Vắc-xin Covid-19 trên diện rộng, theo đó các đường bay dần hoạt động trở lại từ tháng 9 và 10/2021, sản phẩm non-airlines (bánh trung thu, bánh cấp cho Vinschool) tăng mạnh... Tuy nhiên, do dịch bệnh kéo dài và diễn biến phức tạp nên các chuyến bay vẫn chưa được khai thác như kế hoạch, trường học vẫn đóng cửa và sản phẩm bánh trung thu không vận chuyển được đến các tỉnh... dẫn đến sản lượng sụt giảm mạnh, tình hình SXKD của Công ty hết sức khó khăn, lỗ hơn kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua (khoảng 109,2 tỷ đồng);

- Nhận định được những khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, ngay từ tháng 8/2021, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp cắt giảm chi

phí để hạn chế mức lỗ cả năm 2021. Ngoài các khoản mục chi phí giảm theo sản lượng, các khoản chi phí cố định không phụ thuộc nhiều vào sản lượng Công ty cũng thực hiện cắt giảm triệt để như: chi phí nhân công (8 tỷ), bảo dưỡng sửa chữa (3,2 tỷ), chi phí bán hàng (1,6 tỷ), chi có tính chất phúc lợi (942 triệu), và các khoản chi khác khoảng 1,6 tỷ... Bằng những giải pháp này, Công ty ước lỗ cả năm 2021 còn khoảng 94,6 tỷ đồng;

- Chưa dừng lại ở kết quả này, trong những ngày cuối cùng của năm kế hoạch 2021, Công ty tiếp tục nỗ lực tìm kiếm các giải pháp tăng doanh thu từ sản phẩm non-airlines cùng với việc rà soát, triệt để tiết kiệm chi phí và cắt bỏ các khoản chi không cần thiết, thành quả đạt được là giảm tối đa lỗ so với kế hoạch còn ở mức 76,823 tỷ đồng (trương đương giảm lỗ 3% so kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua);

- Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

- + Sản lượng chuyến bay: Phục vụ 16.442 chuyến, bằng 59% kế hoạch năm và bằng 64% so với năm 2020;
- + Sản lượng suất ăn (quy đổi): Cung ứng 2.963.593 suất ăn, bằng 46% so với kế hoạch và bằng 56% so với năm 2020;
- + Tổng doanh thu: 145,287 tỷ đồng, bằng 69% kế hoạch, bằng 53% so với năm 2020;
- + Tổng chi phí: 222,110 tỷ đồng, bằng 76% kế hoạch, bằng 71% so với năm 2020;
- + Lợi nhuận: âm 76,823 tỷ đồng, giảm lỗ 3% so với kế hoạch;
- + Quỹ lương: thực hiện 54,078 tỷ đồng, bằng 76,35% KH2021 và bằng 79,86% so với TH2020;

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

- Việc chi trả thù lao và lương cho thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 (chi tiết tại Tờ trình chi trả thù lao năm 2021 và phương án chi trả thù lao năm 2022).

- Các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và của Công ty.

3. Việc giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát Ban lãnh đạo trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty linh hoạt, duy trì SXKD, chủ động tiết kiệm chi phí và tăng tối đa doanh thu, đảm bảo dòng tiền thanh toán, giảm thiểu tối đa thiệt hại do ảnh hưởng của dịch nCovid-19;

- Ban lãnh đạo đã hoàn thành vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- + Hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 với kết quả giảm lỗ 3% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- + Hoàn thiện việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- + Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- + Triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt;

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Trước nhận định năm 2022 và giai đoạn tới vẫn còn nhiều khó khăn do diễn biến của dịch COVID 19 hết sức phức tạp, không thể lường trước được, xu hướng cắt giảm chi phí của các khách hàng là hiện hữu, với định hướng tập trung duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh để vượt qua giai đoạn khó khăn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu chính:

- Chuyến bay: 30.008 chuyến, bằng 183% so với 2021;
- Suất ăn: 8.460.731 suất ăn, bằng 285% so với 2021;
- Tổng Doanh thu: 349,536 tỷ đồng, bằng 241% so với 2021;
- Tổng Chi phí: 349,373 tỷ đồng, bằng 157% so với 2021;
- Lợi nhuận trước thuế: 162,798 triệu đồng;
- Tiền lương: 82,199 tỷ đồng, bằng 152% so với 2021;
- Lao động bình quân: 715 người, bằng 123% so với 2021;
- Về kế hoạch đầu tư:
 - + Tổng mức đầu tư: 1,595 tỷ đồng, bao gồm 07 danh mục đầu tư các trang thiết bị lẻ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh;
 - + Khối lượng hoàn thành: 1,595 tỷ đồng;
 - + Giải ngân: 1,595 tỷ đồng;
 - + Tiến độ triển khai: Dự kiến thực hiện từ Quý 3/2022, sau khi ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt kế hoạch SXKD.

Căn cứ nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh này, trong năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ tập trung thực hiện các giải pháp chính như sau:

- + Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh định hướng đã được các cổ đông lớn thông qua để xây dựng các kịch bản điều hành, đưa ra các giải pháp tăng doanh thu, tiết giảm chi phí, chỉ đạo kịp thời nhằm không ngừng nâng cao và cải tiến chất lượng sản phẩm và dịch vụ, giữ khách hàng hiện có và tìm kiếm thêm khách hàng mới, Phát triển mạnh mẽ sản phẩm non-air, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch, giảm lỗ tiến tới cân đối thu chi;
- + Thực hiện các giải pháp cân đối dòng tiền, đảm bảo khả năng thanh toán;
- + Tăng cường và nâng cao hệ thống quản trị, các chỉ số quản trị cho từng mảng công việc;
- + Duy trì tối đa lao động có chuyên môn, tay nghề cao, đặc biệt là đội ngũ đầu bếp, chủ động đáp ứng yêu cầu sản xuất khi thị trường hồi phục.

Với vai trò và trách nhiệm quản lý Công ty, năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực quản trị, tập trung chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị sẽ thực hiện các giải pháp phù hợp và linh hoạt trong từng thời điểm cụ thể, đồng thời đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

III. KIẾN NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo về hoạt động và công tác giám sát năm 2021 của Hội đồng quản trị.

Thay mặt Hội đồng quản trị, xin chân thành cảm ơn các Quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong những năm vừa qua. Kính chúc các Quý vị cổ đông và Quý vị đại biểu mạnh khỏe, chúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Hồng Minh



Số 01/BC-BKS/NCS

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền của Ban kiểm soát, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài- NCS xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả thực hiện nhiệm vụ từ tháng 06/2021 đến tháng 06/2022 như sau:

1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----|----------------------|--------------------------------------|------------------------------------------|
| 1 | Đỗ Thị Minh Lý | Trưởng ban (bổ nhiệm ngày 25/4/2019) | 0% |
| 2 | Nguyễn Thị Quỳnh Hoa | Thành viên (bổ nhiệm ngày 25/4/2019) | 0% |
| 3 | Vũ Mạnh Phú | Thành viên (bổ nhiệm ngày 25/4/2019) | 0% |

2. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong kỳ

Trong kỳ, Ban kiểm soát (BKS) đã thực hiện 04 phiên họp. Các nội dung hoạt động của BKS gồm:

- Thực hiện giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty; Việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021 và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của nhà nước, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, của người lao động và của Cổ đông; Giám sát việc triển khai thực hiện khuyến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và Ban kiểm soát.

- Kiểm tra tính hợp pháp, tính hệ thống, nhất quán và hợp lý trong tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình hoạt động SXKD, báo cáo tài chính (BCTC) bán niên đã được soát xét và BCTC 2021 đã được kiểm toán, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT trình lên ĐHĐCĐ thường niên 2022.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư trong năm 2021.

- Phối hợp với Công ty thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

- BKS/đại diện BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp theo hình thức họp nghị sự của HĐQT Công ty được tổ chức trong kỳ.

3. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát

3.1. Giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, công tác quản lý của HĐQT và Ban điều hành Công ty

- HĐQT hoạt động và tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty trong việc quản lý Công ty cũng như ban hành các Nghị quyết để quản lý, chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp phù hợp với quy định, ban hành theo đúng thẩm quyền để chỉ đạo hoạt động SXKD của Công ty (15 Nghị quyết và 15 Quyết định).

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021;

- Công ty đã tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh đảm bảo an toàn sức khỏe cho NLĐ; tổ chức, bố trí sử dụng LĐ và các nguồn lực khác theo diễn biến tình hình hoạt động SXKD nhằm tiết kiệm chi phí, hạn chế bớt thiệt hại do ảnh hưởng của dịch bệnh nCovid-19;

- Ban điều hành Công ty tuân thủ chế độ báo cáo đảm bảo cung cấp thông tin để các cổ đông và cơ quan thẩm quyền của nhà nước kịp thời nắm bắt được tình hình hoạt động của Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc xử lý các kiến nghị của Ban điều hành, đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định của Công ty.

- Ban điều hành Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; Tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định của Công ty trong công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

3.2. Tình hình hoạt động SXKD

| STT | Các chỉ tiêu | ĐVT | KH 2021 | TH 2021 | TH/KH (%) |
|-----|----------------|------------|-----------|-----------|-----------|
| 1 | Suất ăn | Suất | 6.474.784 | 2.963.593 | 45,77% |
| 2 | Chuyến bay | Chuyến | 28.058 | 16.442 | 58,60% |
| 3 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 211.837 | 145.287 | 68,58% |
| 4 | Tổng chi phí | Triệu đồng | 290.849 | 222.110 | 76,37% |
| 5 | Lợi nhuận | Triệu đồng | (79.012) | (76.823) | 97,23% |
| 6 | Quỹ lương | Triệu đồng | 70.833 | 54.078 | 76,35% |

Đại dịch nCovid-19 đã lan rộng khắp thế giới, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình SXKD của Công ty (do các hãng hàng không giảm tần suất bay hoặc dừng hẳn các chuyến bay quốc tế). Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là cung cấp suất

ăn và dịch vụ cho các chuyến bay sụt giảm nghiêm trọng. Thị trường non-airlines cũng gặp nhiều khó khăn do Vinschool phải đóng cửa trường học từ tháng 5/2021 và sản phẩm bánh trung thu cũng giảm đáng kể do không cung cấp được cho khách hàng trên những chuyến bay nội địa của VNA.

3.3. Về Báo cáo tài chính năm 2021 và công tác kế toán thống kê

- Công ty chấp hành chế độ tài chính kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước cũng như các quy định quản lý tài chính nội bộ của Công ty.

- Doanh thu và chi phí được kiểm soát chặt chẽ; Công nợ được kiểm tra đối chiếu thường xuyên, trong kỳ không để phát sinh tình trạng công nợ khó đòi, quá hạn (*khoản nợ xấu Công ty đang theo dõi và đã trích lập 100% theo quy định dự phòng phải thu là của Indochina Airlines phát sinh từ năm 2009*). Nhìn chung, Công ty quản lý và bố trí sử dụng nguồn lực hợp lý, duy trì mức vốn lưu động vừa đủ đảm bảo hoạt động SXKD, điều hành linh hoạt dòng tiền đảm bảo khả năng thanh khoản và tăng hiệu quả sử dụng vốn bằng tiền; Đầu tư TSCĐ đúng nhu cầu, mục đích sử dụng; Quản trị hàng tồn kho hiệu quả, không để phát sinh vật tư, vật liệu hàng hóa mất phẩm chất do bảo quản, định mức tồn kho có xu hướng tốt dần (chỉ số vòng quay hàng tồn kho có xu hướng tăng).

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được lập đầy đủ, kịp thời và đã được kiểm toán, soát xét bởi Công ty TNHH Hăng kiểm toán và Định giá ASCO theo đúng quy định.

3.4. Đánh giá tình hình đầu tư:

- Tổng mức đầu tư là 6,18 tỷ đồng (gồm 10 danh mục đầu tư trang thiết bị lẻ);

- Kết quả thực hiện: Sau khi được ĐHCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2021, thực hiện các công việc lựa chọn nhà thầu đối với 2 danh mục cấp thiết (gồm: Máy bao nhân phục vụ sản xuất bánh trung thu và Máy xay giò chả phục vụ sản xuất giò bán Tết), các hạng mục này đã hoàn thành, đưa tài sản vào sử dụng và trích khấu hao theo đúng tiến độ), với giá trị giải ngân là 480 triệu đồng, bằng 7,76% KH;

- **Đánh giá:** Công ty tuân thủ quy định quản lý sử dụng tài sản: TSCĐ được đưa vào khai thác sử dụng và trích khấu hao ngay sau khi hoàn thành đầu tư; thực hiện tốt chế độ sử dụng, bảo dưỡng tài sản; không có tài sản hư hỏng, không sử dụng được tồn đọng chờ thanh lý.

3.5. Phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và Cổ đông

Trong kỳ, mối quan hệ phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông được duy trì tốt. BKS đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Tổng Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ. Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng luôn tạo điều kiện và phối hợp tốt với BKS trên mọi hoạt động.

4. Kiến nghị

Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát công ty năm 2021.

- Phê chuẩn Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 theo đề nghị của Chủ tịch HĐQT công ty tại Tờ trình *04*/TTr-HĐQT-NCS ngày *24*/5/2022.



Trên đây là báo cáo nội dung và kết quả hoạt động của BKS trong thời gian từ sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đến nay, BKS xin báo cáo với ĐHĐCĐ. Với kết quả hoạt động nêu trên BKS nhận thấy đã nghiêm túc chấp hành các quy định Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và hoàn thành tốt công việc được giao trong năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

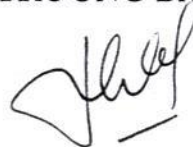
Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2021;
- HĐQT Công ty;
- Ban Điều hành;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Đỗ Thị Minh Lý

Số: 01./TTr-NCS-HĐQT

Hà Nội, ngày 24. tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với các nội dung chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu : 147.006.989.980 đồng
- Giảm trừ doanh thu : 1.720.178.254 đồng
- Lợi nhuận : -76.823.330.354 đồng

2. Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được lập theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO thực hiện kiểm toán và đã được đăng tải trên Website của Công ty, đồng thời công bố thông tin theo đúng quy định.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Hồng Minh

TỜ TRÌNH

V/v gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài về việc xin gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

Theo Nghị quyết số 01/NQ-NCS-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài thông qua thời hạn chi trả cổ tức năm 2019 đến trước ngày 31/12/2022.

Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty NCS vẫn gặp rất nhiều khó khăn do các đường bay quốc tế chưa được nối lại, các hãng chưa có kế hoạch bay trở lại. Lỗ lũy kế đến 31/12/2021 là 114,9 tỷ đồng. Kết quả SXKD quý 1/2022 lỗ 5,877 tỷ đồng, bằng 17% kế hoạch định hướng. Mặt khác, Thông tư 14/2021/TT-NHNN của NHNN chỉ cho phép các Ngân hàng cơ cấu các khoản nợ gốc và lãi vay đến hạn đối với các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid đến 30/06/2022, đồng nghĩa với việc nửa cuối năm 2022 Công ty phải thanh toán lãi vay và nợ gốc khoảng 87,4 tỷ đồng. Ngoài ra, việc vay thêm vốn lưu động của Ngân hàng hết sức khó khăn do tình hình tài chính không tốt của Công ty.

Vì vậy, để hỗ trợ Công ty chủ động về dòng tiền, ổn định và phục hồi hoạt động SXKD, đồng thời để tuân thủ theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp 2020: “*Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn*”, Công ty đề nghị được gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2019 đến khi tình hình sản xuất kinh doanh được cải thiện, Công ty cân đối được dòng tiền để thanh toán cổ tức, nhưng không muộn hơn 31/12/2023.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TVHĐQT, BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Hồng Minh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2021

| Chỉ tiêu | Mã chỉ tiêu | Tại ngày 31/12/2021 | Tại ngày 01/1/2021 |
|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------|-----------------------|
| I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh | | | |
| 1. Lợi nhuận trước thuế | | (76.823.330.354) | (38.135.401.569) |
| 2. Điều chỉnh cho các khoản | | | |
| - Khấu hao tài sản cố định | | 31.804.581.631 | 34.195.116.445 |
| - Các khoản dự phòng | | 483.330.193 | |
| - Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện | | (3.069.596) | 43.365.702 |
| - Lãi lỗ từ hoạt động đầu tư | | (5.358.691.315) | (4.978.840.493) |
| - Chi phí lãi vay | | 25.278.671.818 | 26.867.653.693 |
| 3. Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động | | (24.618.507.623) | 17.991.893.778 |
| - Tăng, giảm các khoản phải thu | | 24.079.852.552 | 14.798.450.548 |
| - Tăng, giảm hàng tồn kho | | (2.090.123.811) | 3.505.373.126 |
| - Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp) | | (9.262.067.207) | (29.333.736.308) |
| - Tăng, giảm chi phí trả trước | | 665.836.186 | 2.725.119.500 |
| - Tiền lãi vay đã trả | | (16.149.463.421) | (20.658.767.235) |
| - Thuế TNDN đã nộp | | - | (1.650.159.568) |
| - Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | | - | - |
| - Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh | | (1.014.016.254) | (3.608.405.856) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | | (28.388.489.578) | (16.230.226.015) |
| II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư | | | |
| 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | | (444.545.455) | (8.549.440.660) |
| 2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | | | |
| 3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác | | | (10.000.000.000) |
| 4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác | | 10.000.000.000 | 1.558.998.027 |
| 5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | | | |
| 6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | | | |
| 7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | | 928.109.123 | |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | | 10.483.563.668 | (16.990.442.633) |



| Chỉ tiêu | Mã chỉ tiêu | Tại ngày 31/12/2021 | Tại ngày 01/1/2021 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------|-----------------------|
| III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính | | | |
| 1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu | | | |
| 2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành | | | |
| 3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được | | 139.073.739.619 | 116.443.867.783 |
| 4. Tiền chi trả nợ gốc vay | | (124.736.185.987) | (78.978.996.287) |
| 5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính | | | |
| 6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu | | - | - |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | | 14.337.553.632 | 37.464.871.496 |
| Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40) | | (3.567.372.278) | 4.244.202.848 |
| Tiền và tương đương tiền đầu kỳ | | 10.264.951.217 | 6.064.114.071 |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ | | 3.116.211 | (43.365.702) |
| Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61) | | 6.700.695.150 | 10.264.951.217 |



TỜ TRÌNH

V/v chi trả thù lao năm 2021 và phương án chi trả lương, thù lao năm 2022
cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc chi trả thù lao năm 2021 và phương án chi trả lương, thù lao năm 2022 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

1. Chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-NCS-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông và kết quả SXKD thực tế, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tiền lương cho Trưởng Ban Kiểm soát như sau:

• Thù lao:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 3.800.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.200.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.700.000 đồng/ tháng

• Tiền lương:

- Trưởng Ban kiểm soát: 13.650.000 đồng/tháng

Tổng mức thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát năm 2021 là 389.400.000 đồng.

2. Phương án chi trả lương/ thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông.

Năm 2022, thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đề nghị chi trả bằng với thực hiện năm 2021, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 3.800.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.200.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.700.000 đồng/ tháng

Lương của Trưởng Ban kiểm soát đề nghị chi trả bằng với kế hoạch năm 2021, cụ thể là 21.000.000 đồng/ tháng.

Tổng mức thù lao sẽ chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát năm 2022 dự kiến là 516.00.000đồng.

Nguồn: Trích từ chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

Xem Phụ biểu đính kèm.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát và tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát năm 2022.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu.



Ngô Hồng Minh

TỜ TRÌNH



Về việc lựa chọn đối tác kiểm toán báo cáo tài chính 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài (NCS);

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO (sau đây gọi là "ASCO") tiếp tục thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của NCS năm 2022.

Về năng lực kinh nghiệm của ASCO:

- ASCO là đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Hội kế toán hành nghề Việt Nam, Bộ tài chính và của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (kiểm toán cho các công ty niêm yết và các tổ chức phát hành tại Việt Nam).
- Về nhân sự: ASCO là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên hùng hậu, có kinh nghiệm và kiến thức thực tiễn sâu sắc, trải nghiệm sâu rộng ở các Công ty kiểm toán lớn, các tập đoàn, đủ năng lực kiểm toán và tư vấn cho NCS.
- Về kinh nghiệm: ASCO là đơn vị được thành lập từ năm 2007, có kinh nghiệm thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho các đơn vị thuộc nhiều ngành nghề và lĩnh vực kinh tế khác nhau và được đánh giá cao, đặc biệt các đơn vị có vốn nhà nước như: Các công ty có vốn nhà nước như: Công ty cổ phần Bệnh Viện Giao thông Vận Tải, Tổng Công ty 319, Tập đoàn Dược phẩm và Thương Mại Sohaco, Công ty cổ phần Tập đoàn Muối Miền Nam... Trong năm 2021, ASCO đã được ĐHCĐ thường niên NCS chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của NCS và cho thấy đã thực hiện kiểm toán theo đúng chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, với kế hoạch kiểm toán rõ ràng, thực hiện đúng các thủ tục kiểm toán cần thiết.

Với các lý do trên, Ban kiểm soát đánh giá ASCO hoàn toàn đảm bảo về năng lực và kinh nghiệm để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của NCS.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO tiếp tục thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài năm 2022.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV. HĐQT;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Đỗ Thị Minh Lý

TỜ TRÌNH

V/v ký hợp đồng giữa Công ty và TCT Hàng không Việt Nam-CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Hợp đồng cung cấp suất ăn và các dịch vụ liên quan (như: cung cấp dụng cụ, trang thiết bị, vật phẩm cho hành khách, dịch vụ giặt là, làm thủ tục hải quan...) trên các chuyến bay của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP (TCTHK) được ký giữa TCTHK và Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài (NCS) từ năm 2013. Hợp đồng được sửa đổi, bổ sung nhiều lần và bao gồm các điều khoản chính như sau:

- Phạm vi cung cấp của hợp đồng: Cung cấp suất ăn, đồ uống phục vụ hành khách và tổ bay trên các chuyến bay của TCTHK; Cung cấp đồ bảo quản khô, dụng cụ, trang thiết bị và bổ sung vật phẩm cho hành khách; Cung cấp dịch vụ giặt là; Nhận hàng, làm thủ tục hải quan đối với đồ uống, dụng cụ, vật phẩm cho các chuyến bay quốc tế của TCTHK...;
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá;
- Cơ cấu Hợp đồng: Hợp đồng chính (gồm 12 Điều); Phụ lục A: Các dịch vụ tiêu chuẩn; Phụ lục B: Địa điểm cung cấp và các dịch vụ được thỏa thuận (gồm 08 phần) và 08 Phụ kiện về bảng giá thực đơn, đồ uống, đồ cấp thêm...;
- Hiệu lực hợp đồng: Theo thời hạn quy định tại các phụ lục kèm theo và được cập nhật sửa đổi hàng năm;

Trong nhiều năm qua, doanh thu cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho TCTHK chiếm tỷ trọng lớn, trên 50% tổng doanh thu của NCS và trên 35% tổng tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (ngoại trừ năm 2020, 2021 sản lượng sụt giảm do dịch bệnh). Số liệu ghi nhận được thể hiện trong bảng dưới đây:

| TT | Năm | DT từ TCTHK (tỷ đồng) | Tỷ lệ DT từ TCTHK/Tổng DT (%) | Tỷ lệ DT từ TCTHK/Tổng TS (%) |
|----|---------|--------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| 1 | 2018 | 329 | 50 | 72 |
| 2 | 2019 | 357 | 53 | 53 |
| 3 | 2020 | 186 | 68 | 31 |
| 4 | 2021 | 85 | 59 | 15 |
| 5 | KH 2022 | 218 | 66 | 43 |

Bắt đầu từ Quý 2 năm 2022 khi thị trường hàng không bắt đầu khôi phục, NCS đang tiến hành chào hàng bộ thực đơn mới và cập nhật một số tiêu chuẩn phục vụ. Ngoài

ra, pháp nhân và Người đại diện theo pháp luật cũng đã thay đổi. Vì vậy, các bên đang xem xét để ký lại Hợp đồng cung cấp suất ăn và dịch vụ liên quan này.

Theo Điểm n Khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty quy định việc: “*Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất*” thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Tổng Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP là cổ đông của Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài với tỷ lệ sở hữu là 60,17% tổng số cổ phần phổ thông của NCS. Dự kiến năm 2022 và các năm tiếp theo, Hợp đồng cung cấp suất ăn và các dịch vụ liên quan của NCS cấp cho TCTHK sẽ đạt giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của NCS được ghi trong các Báo cáo tài chính gần nhất. Do đó theo quy định của Điều 167 Luật Doanh nghiệp và Điều 15 Điều lệ Công ty như nêu ở trên, việc ký lại hợp đồng cung cấp suất ăn và dịch vụ liên quan giữa TCTHK và NCS phải được Đại hội đồng cổ đông Công ty chấp thuận.

Theo đánh giá, sau khi hai bên ký hợp đồng mới, trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ có nhiều phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh tiêu chuẩn dịch vụ, thực đơn, đơn giá... để phù hợp với yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ của TCTHK cũng như nhu cầu của thị trường. Do việc thay đổi các nội dung trong Hợp đồng và các Phụ lục phải báo cáo ĐHCĐ thông qua nên để tạo điều kiện cho Công ty chủ động hơn trong việc triển khai Hợp đồng với TCTHK và đơn giản bớt các thủ tục trong trường hợp phát sinh các nội dung liên quan đến hợp đồng, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

1) Chấp thuận cho Công ty ký Hợp đồng cung cấp suất ăn và các dịch vụ liên quan với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP;

2) Giao Hội đồng quản trị Công ty:

- Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Hợp đồng bao gồm cả những nội dung phát sinh (nếu có);

- Chỉ đạo Công ty ký kết Hợp đồng với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP và triển khai thực hiện Hợp đồng theo đúng quy định.

Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định khác tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật có liên quan và báo cáo cho cổ đông và Đại hội trong Báo cáo tài chính được kiểm toán hàng năm về nội dung thực hiện Hợp đồng với TCTHK.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TVHĐQT, BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TỜ TRÌNH

**V/v thay đổi nhân sự Ban Kiểm soát
nhiệm kỳ 2019-2024**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc thay đổi nhân sự Ban Kiểm soát như sau:

1. Về việc miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:

- Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa hiện đang giữ chức Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài.

- Ngày 24/5/2022, Công ty nhận được đơn từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa, đề nghị được thôi giữ chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019- 2024 kể từ ngày 15/6/2022. Do vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát của bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa.

(Xin gửi kèm Đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa)

2. Về việc bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:

- Để đảm bảo cơ cấu nhân sự Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật và đảm bảo Ban Kiểm soát đủ nhân sự cần thiết hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua số lượng Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 được bầu bổ sung là 01 (một) thành viên.

- Bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 theo danh sách đề cử.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi nhân sự như trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TVHĐQT, BKS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



(Signature)
Ngô Hồng Minh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2022

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông- Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài
- Hội đồng quản trị- Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Tôi tên là: Nguyễn Thị Quỳnh Hoa.

Sinh ngày: 27/11/1978.

Số CMTND: 001178012373 cấp ngày 08 tháng 2 năm 2017 tại Hà Nội.

Hiện là Thành viên Ban kiểm soát- Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài.

Tôi làm đơn này xin kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty xem xét, chấp thuận cho tôi được từ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua đơn từ nhiệm của tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo Công ty đã tạo mọi điều kiện cho tôi trong thời gian đảm nhận chức vụ Thành viên Ban kiểm soát vừa qua.

Tôi xin cam kết sẽ tiến hành bàn giao mọi công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật, của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI LÀM ĐƠN



Nguyễn Thị Quỳnh Hoa



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 23. tháng 6 năm 2022

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

Nhiệm kỳ 2019-2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2021;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài được ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-NCS-BKS ngày 29/6/2021;
- Căn cứ Thông báo về việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài nhiệm kỳ 2019-2024 đã đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 24/5/2022;
- Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-NCS-BKS ngày 23/6/2022 của Ban Kiểm soát về việc đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài nhiệm kỳ 2019-2024;

Ban Kiểm soát đương nhiệm của Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài trân trọng đề cử để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

- Họ và tên: Phan Thị Thúy Quyên
- Ngày sinh: 29/12/1076;
- Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 040176009550 Ngày cấp: 10/5/2021
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội
- Địa chỉ thường trú: P2006 Tòa tháp A, N01T1 Khu Ngoại giao đoàn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán;
- Chuyên ngành đào tạo: Kế toán;

Chúng tôi cam đoan bà Phan Thị Thúy Quyên đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát của Công ty theo quy định.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung Đơn đề cử và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế bầu cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Đỗ Thị Minh Lý

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của người được đề cử.
2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương.
3. Chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu và văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên: **Phan Thị Thúy Quyên**
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 29/12/1976
- Nơi sinh: Thanh Cát, Thanh Chương, Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 040176009550
- Ngày cấp: 10/05/2021



Nơi cấp: Cục CS Quản lý hành chính về TTXH

- Địa chỉ hộ khẩu thường trú: G1 Tập thể trường ĐHC Công Đoàn, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội
- Nơi ở hiện nay: P2006 Tòa tháp A, N01T1 Khu Ngoại giao đoàn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

| Thời gian | Đơn vị đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Khen thưởng | Kỷ luật |
|-------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------|---------|
| 1994 – 1998 | Đại học Tài chính kế toán Hà Nội | Kế toán | | |
| 2019 | Trường Cán bộ quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Trung cấp lý luận chính trị - Hành chính | | |

- Quá trình làm việc:

| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ | Khen thưởng | Kỷ luật |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|---------|
| 01/2004 – 6/2008 | Phòng Kế hoạch hành chính, Văn phòng khu vực miền Bắc, Tổng Công ty HK Việt Nam | Chuyên viên | | |
| 6/2008 – 10/2014 | Chi nhánh Tổng Công ty HK Việt Nam khu vực miền Bắc | Trợ lý Ban Giám đốc | | |

| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ | Khen thưởng | Kỷ luật |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------|---------|
| 10/2014 – 3/2016 | Phòng Kế hoạch hành chính, Chi nhánh Tổng Công ty HK Việt Nam khu vực miền Bắc | Phó Trưởng phòng | | |
| 3/2016 – 9/2019 | Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay | Trợ lý Chủ tịch Hội đồng thành viên | | |
| 9/2019 – 12/2020 | Ban Tài chính - Kế toán, Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay | Phó Trưởng Ban, Trợ lý Chủ tịch HĐQTV | | |
| 12/2020 – 10/2021 | Ban Tài chính - Kế toán, Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay | Phó Trưởng Ban | | |
| 11/2021 – 01/2022 | Phòng Nhân sự - Hành chính, Công ty cổ phần Suất ăn HK Nội Bài | Trưởng phòng | | |
| 01/2022 đến nay | Phòng Hành chính - Tổng hợp, Công ty cổ phần Suất ăn HK Nội Bài | Phụ trách phòng | | |

2. **Người có liên quan:** Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ/chồng, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột

| Stt | Họ và tên | Mối quan hệ | Số CMND | Ngày cấp CMND | Nơi cấp CMND | Địa chỉ |
|-----|----------------|-------------|--------------|---------------|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| 1 | Phan Đăng Hoan | Bố đẻ | | | | Đã mất |
| 2 | Nguyễn Thị Quý | Mẹ đẻ | 182030978 | 13/11/2015 | Công An Tỉnh Nghệ An | Xóm 13, xã Hưng Lộc, Vinh, Nghệ An |
| 3 | Phạm Mạnh Hùng | Chồng | 040076000042 | 13/11/2011 | Cục CS QLHC về TTXH | P2006 Tòa tháp A, N01T1 Khu Ngoại giao đoàn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội |
| 4 | Phạm Khánh Nhi | Con gái | 040300000051 | 21/01/2016 | Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân | P2006 Tòa tháp A, N01T1 Khu Ngoại giao đoàn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội |



| Stt | Họ và tên | Mối quan hệ | Số CMND | Ngày cấp CMND | Nơi cấp CMND | Địa chỉ |
|-----|-----------------|-------------|--------------|---------------|---------------------|------------------------------------------------------------------|
| | | | | | cur | |
| 5 | Phạm Bảo Vân | Con gái | 040304000242 | 28/04/2022 | Cục CS QLHC về TTXH | P2006 Tòa tháp A, N01T1 Khu Ngoại giao đoàn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội |
| 6 | Phạm Quỳnh Đan | Con gái | Còn nhỏ | | | P2006 Tòa tháp A, N01T1 Khu Ngoại giao đoàn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội |
| 7 | Phan Quốc Hoàn | Anh trai | 040066000261 | 07/04/2021 | Cục CS QLHC về TTXH | P2808, 29T2, Tổ hợp N05, Hoàng Đạo Thúy, Trung Hòa, Cầu Giấy |
| 8 | Phan Thanh Toàn | Anh Trai | 182125783 | 22/06/2020 | Công An Nghệ An | Xóm 13, xã Hưng Lộc, Vinh, Nghệ An |
| 9 | Phan Anh Hùng | Anh trai | 040072005864 | 20/04/2021 | Cục CS QLHC về TTXH | Xóm 13, xã Hưng Lộc, Vinh, Nghệ An |

3. Cam đoan

Tôi cam đoan những nội dung khai ở trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng sự thật tại bản khai này.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

(Chính quyền nơi cư trú hoặc đơn vị nơi công tác)

(Chữ ký, họ tên đầy đủ, thời gian xác nhận và đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Dũng

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai

Phạm Thị Thùy Quyên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2022

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

1/ Họ và tên /Full name: **Phan Thị Thúy Quyên**

2/ Giới tính/Sex: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 29/12/1976

4/ Nơi sinh/Place of birth: Thanh Cát, Thanh Chương, Nghệ An

5/ Số CMND/ID card No.: 040176009550

Ngày cấp/Date of issue: 10/05/2021
hành chính về Trật tự xã hội

Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: P2006 Tòa tháp A, N01T1 Khu Ngoại Giao đoàn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

9/ Số điện thoại/Telephone number: 0983 609 808

10/ Địa chỉ email/Email: quyenptt@noibaicatering.com.vn

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Organisation's nam subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Current position in an institution subject to information disclosure Rules: Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Phụ trách phòng Hành chính- Tổng hợp

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in others companies: Không

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:/Number of shares in possession, accounting for 0% of registered capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:/Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution):

+ Cá nhân sở hữu/ Possess for own account:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other commitment of holding shares (if any): Không



16/ Danh sách người có liên quan của người khai/*List of related persons of declarant:*

| STT No. | Tên cá nhân/tổ chức/ <i>Name of individual/institution al related person</i> | Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ | Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ | Mối quan hệ/ <i>Relationship</i> |
|------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| 1 | Phan Đăng Hoan | Đã mất | Không | Bố đẻ |
| 2 | Nguyễn Thị Quý | 182030978, cấp ngày 13/11/2015 tại CA Nghệ An | Không | Mẹ đẻ |
| 3 | Phạm Mạnh Hùng | 040076000042 Cấp ngày 13/11/2011 tại Cục CS QLHC về TTXH | Không | Chồng |
| 4 | Phạm Khánh Nhi | 040300000051 Cấp ngày 21/01/2016 tại Cục CSDKQLCT và DLQG về DC | Không | Con gái |
| 5 | Phạm Bảo Vân | 040304000242 Cấp ngày 28/4/2022 tại Cục CSDKQLCT và DLQG về DC | Không | Con gái |
| 6 | Phạm Quỳnh Đan | | Không | Con gái |
| 7 | Phan Quốc Hoàn | 040066000261, cấp ngày 07/4/2021 tại Cục CSQLHC | Không | Anh trai |
| 8 | Phan Thanh Toàn | 182125783, cấp ngày 22/6/2020 tại CA Nghệ An | Không | Anh trai |
| 9 | Phan Anh Hùng | 040072005864, cấp ngày 20/4/2021 tại Cục CSQLHC | Không | Anh trai |

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):* Không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Conflict interest with public company, public fund (if any):* Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

Phan Thị Thúy Quyên

BIỂU MỤC SỐ 16

| Stt No. | Mã CK Securities symbol | Họ tên Name | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if availab) | Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if availabl) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations hip with the company/ internal person | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpo rt/ Business Registratio n Certificat) | Số Giấy NSH (*)/ NSH No. | Ngày cấp Date of issue | Nơi cấp Place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address l Head office address | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possessi on of a NSH No. and other notes) |
|---------|-------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 |
| 1 | NCS | Phan Thị Thúy Quyên | | Thành viên BKS kiêm PTP Hành chính TH | | CMND | 040176009550 | 10/05/2021 | Cục CS Quản lý hành chính về TTXH | | | | 15/6/2022 | | | |
| 1.01 | | Phan Đăng Hoan | | | Bố đẻ | Đã mất | | | | | | | | | | |
| 1.02 | | Nguyễn Thị Quý | | | Mẹ đẻ | CMND | 182030978 | 13/11/2015 | CA tỉnh Nghệ An | | | | | | | |
| 1.03 | | Phạm Mạnh Hùng | | | Chồng | CMND | 040076000042 | 13/11/2011 | Cục CS QLHC | | | | | | | |
| 1.04 | | Phạm Khánh Nhi | | | Con gái | CMND | 040300000051 | 21/01/2016 | Cục CS ĐKQL | | | | | | | |



| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 |
|------|---|-----------------------|---|---|----------|------|------------------|----------------|-----------------------|----|----|----|----|----|----|----|
| 1.05 | | Phạm Bảo Vân | | | Con gái | CMND | 040304000 242 | 28/04/ 2022 | Cục CS QLHC | | | | | | | |
| 1.06 | | Phạm Quỳnh Đan | | | Con gái | | | | | | | | | | | |
| 1.07 | | Phan Quốc Hoàn | | | Anh trai | CMND | 040066000 261 | 07/04/ 2021 | Cục CS QLHC | | | | | | | |
| 1.08 | | Phan Thanh Toàn | | | Anh trai | CMND | 182125783 | 22/06/ 2020 | CA tỉnh Nghệ An | | | | | | | |
| 1.09 | | Phan Anh Hùng | | | Anh trai | CMND | 040072005 864 | 20/04/ 2021 | Cục CS QLHC | | | | | | | |